

Ngày 11/6/2023.

## LỄ MÌNH VÀ MÁU THÁNH CHÚA KI-TÔ Năm A

**Đnl 8,2-3.14b-16a - 1Cr 10,16-17 - Ga 6,51-58**

<sup>51</sup> Khi ấy, Đức Giê-su nói với người Do Thái rằng: “Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống.” (Ga 6,51)

### **Bài Suy Gẫm số 48 Điểm 1: Thánh Thể Là Bánh Hằng Sống**

Người Do Thái khoe rằng Mô-sê đã cho cha ông họ “bánh bởi trời”. Nhưng Chúa Giê-su Ki-tô đã cho họ biết rằng họ đã lầm: “chính Cha tôi cho các ông ăn bánh bởi trời, bánh đích thực”, và “tôi là bánh hằng sống từ trời xuống” (Ga 6,31-32.51). Quả thật Chúa Giê-su sống trong những ai nhận rước Người; bởi vì khi những kẻ ấy đến với Bí tích Thánh Thể, mà lòng có đủ điều kiện thánh thiện, thì Chúa Giê-su thâm nhập mọi tính năng trong linh hồn của họ, và tạo nơi đó những tác động đem lại sự sống; Người dìu dắt và hướng dẫn họ nhờ Thần Khí của Người, nhờ đó Người sống và hoạt động trong họ.

Khi Chúa Giê-su Ki-tô ngự trong Anh (Chị) Em, Người có phải là Bánh đem lại sự sống không? Anh (Chị) Em có để cho Người hoàn toàn tự do thông truyền Thần Khí của Người cho linh hồn Anh (Chị) Em không? Người có thật sống trong Anh (Chị) Em, đến mức Anh (Chị) Em có thể nói rằng Anh (Chị) Em “sống, nhưng không còn phải là Anh (Chị) Em, mà là Đức Ki-tô sống trong Anh (Chị) Em” (Gl 2,20) không?

#### **048 1 1 1er Point**

Les Juifs se glorifiaient de ce que Moïse avait donné à leurs pères un pain du ciel; mais Jésus-Christ leur fit connaître qu'ils se trompaient, que c'était le Père éternel qui avait donné le véritable pain céleste, et que c'était lui-même qui était le pain vivant descendu du Ciel (Jn 6, 31-32.51).

Il est, en effet, vivant dans ceux qui le reçoivent; car lorsqu'ils s'approchent du sacrement de l'Eucharistie avec des saintes dispositions, il se répand dans toutes les facultés de leurs âmes, et y exerce des actions de vie, les conduisant et dirigeant par son divin Esprit, par lequel il vit et agit en eux.

048 1 2

Lorsque Jésus-Christ est en vous, y est-il un pain vivant? Lui laissez-vous toute la liberté de communiquer à votre âme son divin Esprit? Est-il tellement vivant en vous, que vous puissiez dire que *ce n'est plus vous qui vivez, mais que c'est Jésus-Christ qui vit en vous* (Ga 2, 20)?

#### **48.1 First Point**

The Jews gloried in the fact that Moses had given their forefathers a bread from heaven, but Jesus Christ told them that they were mistaken, that it was his Eternal Father who gives the true bread from heaven and that he himself is this living Bread come down from heaven (Jn 6:31-32).

Indeed, he is living in those who receive him, for when they receive the sacrament of the holy Eucharist with holy dispositions, he gives himself generously to all the faculties of their souls and carries out there the actions of life. He guides and directs them by his divine Spirit by whom he lives and acts in them.

When Jesus Christ is in you, is he there as a living bread? Do you allow him complete freedom to communicate his divine Spirit to your soul? Is he living in you to the extent that you can say that it is no longer you who live, but that it is Jesus Christ who lives in you? (Gal 2:20)

**Ngày 12/6/2023.**

**Thứ Hai sau Chúa Nhật X Thường Niên**

**2Cr 1,1-7 - Mt 5,1-12**

<sup>11</sup> *Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. (Mt 5,11)*

### **Bài Suy Gẫm số 5. Điểm 3: Lời Khuyên Tin Mừng Của Chúa Giê-su Bị Phản Bác**

Chúng ta không nói ngược lại luân lý của Tin Mừng, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Thánh Phaolô nói: *“Tôi xin chỉ cho anh em con đường trời vượt hơn cả”* (1Cr 12,31) mà Chúa Giê-su Ki-tô đã đích thân vạch ra, và gọi chúng ta phải theo. Đấng Cứu Độ đã phán: *“Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình”* – nghĩa là phải từ bỏ tinh thần và ý chí của chính mình – *“vác thập giá mình mà theo”* (Mt 16,24). Ai là người không chống báng – nếu không ngoài miệng thì cũng ở trong lòng – lời phán đầy thiên tính trên đây của Chúa Giê-su Ki-tô, Thầy chúng ta? Bao nhiêu người đồng thuận với ý tưởng này của thánh Bênêđô, rằng: ‘những lời nói quá trớn bông lon, nếu ở trên miệng người đời, thì chỉ là đùa bỡn; nhưng trên miệng của người hiến mình cho Thiên Chúa, là những lời báng bổ’? Bao nhiêu người thương thức được câu nói sau đây của thánh Dorothee: ‘Chúng ta hãy chú tâm tới những điều nhỏ nhất nhất, sợ rằng chúng sẽ kéo theo những hậu quả rất tai hại’. Đối với biết bao người khác, những lời này của Chúa Giê-su có vẻ chối tai: *“Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó”* (Mt 5,3), *“Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa”* (Mt 19,24).

Phần chúng ta, hãy dò xét tâm tư của chúng ta. Chúng ta có thấu triệt lời Chúa Giê-su nói: *“Phúc thay anh em khi bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa”* (Mt 5,11) hay không? Biết bao tu sĩ làm trái lại nhiều điều khoản của Luật Dòng, như thể họ chỉ bị buộc phải tuân giữ những gì họ tin là thích hợp với họ thôi! Những hạng người như vậy, chẳng chóng thì chầy, sẽ rơi vào lối sống bừa bãi; vì như lời thánh Dorothee dạy: ‘Ngay khi người nào đó khởi sự nói “Tôi nói lời đó thì có gì hệ trọng? Có gì xấu đâu khi tôi ăn miếng bánh nhỏ này? Có gì là tội ác, khi tôi làm điều này hay điều kia?...” Rồi sẽ đến lúc người ta dẹp bỏ mọi căn rứt của lương tâm về những điều thiết yếu nhất’.

Là những người được Thiên Chúa kêu mời sống theo lối toàn thiện của Tin Mừng, chúng ta hãy e sợ bị hư mất, khi mãi mê với những phương châm dẫn đến sự buông lỏng.

#### **005 3 1 3e Point**

*Il ne suffit pas pour nous de ne pas contredire la morale de l’Évangile: saint Paul dit qu’il nous montre encore une voie plus excellente et plus parfait (I Co 12, 31), à laquelle Jésus-Christ nous a appelés, et qu’il nous a tracé lui-même. Si quelqu’un, dit Jésus-Christ, veut venir après moi, qu’il se renonce à soi-même; c’est-à-dire qu’il*

#### **5.3 Third Point**

*It is not enough for us to avoid contradicting the moral precepts of the Gospel. Saint Paul says that he will show us an even more perfect, more excellent way (1 Cor 12:31) to which Jesus Christ calls us, which he has illustrated for us by his own example. If anyone wishes to follow me, says Our Lord, let him renounce himself (Lk 9:23) – that is,*

renonce à son propre esprit et à sa propre volonté, *qu'il porte sa croix tous les jours et qu'il me suive* (Lc 9, 23). Qui sont ceux qui ne contredisent pas, si ce n'est de bouche, au moins de coeur, cette divine sentence de Jésus-Christ, notre maître? Combien y en a-t-il qui acquiescent à cette pensée de saint Bernard, savoir: que les paroles de légèreté et de badineries dans la bouche d'un séculier, ne sont que des badineries; mais que dans la bouche d'une personne consacrée à Dieu, ce sont des blasphèmes? Combien y en a-t-il qui goûtent les paroles de saint Dorothee: Faisons, dit-il, attention aux choses les plus légères, de crainte qu'elles n'aient des suites et des conséquences fâcheuses? A combien d'autres ces paroles de Jésus-Christ paraissent-elles dures: *Bienheureux les pauvres d'esprit* (Mt 5, 3); *il est plus difficile qu'un riche entre dans le Ciel, que le chameau passe par le trou d'une aiguilles* (Mt 19, 23-24)?

005 3 2

Pour nous, sondons notre coeur. Est-il bien pénétré de ce que dit Jésus-Christ: Vous serez bienheureux lorsque les hommes diront faussement toute sorte de mal de vous (Mt 5, 11)? Combien y en a-t-il qui contredisent leurs Règles en beaucoup d'articles, comme s'ils n'étaient obligés de pratiquer, dans ces Règles, que ce qu'ils croient leur convenir. Ces sortes de personnes tombent bientôt dans le dérèglement: car, comme dit saint Dorothee, sitôt que quelqu'un commence à dire: Qu'importe-t-il que je dise cette parole? Quel mal y a-t-il que je mange ce petit morceau? Quel crime fais-je en faisant ceci ou cela? On vient jusqu'à passer par-dessus tous les remords de sa conscience, dans les points les plus essentiels.

Craignons de nous perdre en nous attachant à ces maximes qui conduisent au relâchement, nous que Dieu a appelés à vivre selon la perfection de l'Évangile.

let him renounce his own spirit and his own will – *let him carry his cross daily, and follow me*. Who, indeed, does not contradict this divine saying of Jesus Christ, our Master, if not in word at least in heart?

How many would agree with this thought of Saint Bernard, that light and frivolous words in the mouth of a secular person may be only playful chatter, but that in the mouth of a person consecrated to God, they are blasphemies? How many take to heart the words of Saint Dorotheus: "Let us be faithful in the slightest matters lest they lead to regrettable consequences and unfortunate results"? To how many do not these words of Jesus Christ seem harsh: Blessed are the poor in spirit (Mt 5:3); it is harder for a rich man to enter heaven than for a camel to pass through a needle's eye (Mt 19:23-24).

For us, let us probe the depths of our heart. Is it truly penetrated with what Jesus Christ said: Blessed will you be when people falsely say all sorts of evil against you? (Mt 5:11) How many there are who violate rules on many points, as though they were obliged to observe only the rules which they find convenient? Such persons soon fall into disorderly living, for as Saint Dorotheus remarks, as soon as one begins to say, "What does it matter if I say this word, what harm is there if I eat this morsel, what crime do I commit in doing this or that?," one ends up smothering all remorse of conscience even on the most essential points.

Let us fear that we will be lost if we attach ourselves to maxims that lead to laxity, for we are people God has called to live according to the perfection of the Gospel.

**Thứ Ba sau Chúa Nhật X Thường Niên**  
**2Cr 1,18-22 - Mt 5,13-16**

**Thánh Antôn Padôva, Linh Mục, Tiến Sĩ Hội Thánh**

**Bài Suy Gẫm số 135. Điểm 1: Thánh Antôn E Sợ Việc Giao Du Với Thế Gian**

Vị thánh này rời bỏ thế gian khi còn rất trẻ, để gia nhập một Dòng Kinh sĩ tuân thủ luật. Nhà của gia đình của Antôn ở khá gần tu viện, nên cha mẹ ngài thường hay ghé thăm; không thấy thoải mái với đặc cách này và để tránh né hai vị, ngài lánh sang một tu viện khác cách đó rất xa, để có lối sống ẩn dật hơn.

Anh (Chị) Em có nhu cầu sống cô tịch, để am hiểu khoa học ơn cứu độ (Lc 1,77), mà Anh (Chị) Em có bổn phận dạy lại cho người khác: Anh (Chị) Em phải rút được thành quả này qua lối sống ấy. Trong đó, Anh (Chị) Em phải chăm lo chuyện văn với Thiên Chúa, hầu có đủ điều kiện nói năng cách hữu ích. Hãy tin chắc rằng chúng ta học được tài khéo nói, chỉ trong trạng thái cô tịch và tĩnh lặng; càng yêu thích tư cách này bao nhiêu, Anh (Chị) Em càng có khả năng chu toàn thừa tác vụ đối với tha nhân bấy nhiêu.

**135 1 1 1er Point. – Ce Saint redoutait les rapports avec le monde**

Ce saint quitta le monde fort jeune pour entrer dans l'Ordre des Chanoines réguliers. Mais comme il recevait souvent, dans la maison où il était, des visites de ses parents, ne les pouvant souffrir, pour les éviter, il se retira dans un autre monastère fort éloigné, où il mena une vie beaucoup plus retirée.

135 1 2

Vous avez besoin de vivre dans la retraite, pour y apprendre *la science du salut* (Lc 1, 77), que vous devez enseigner aux autres: c'est le fruit que vous en devez retirer. Il faut que vous vous y appliquiez à parler de Dieu, afin que vous vous mettiez en état de parler utilement. Assurez-vous que c'est dans la retraite et dans le silence où l'on apprend à bien parler; plus vous vous y affectionnez, plus vous vous rendrez capables de bien remplir votre ministère à l'égard du prochain.

**135.1 First Point**

This saint left the world while still very young to enter the Order of Canons Regular. However, he often had visits from his relatives in the house where he lived; since he did not want to have these visits, in order to avoid them he withdrew to another monastery a long way off, where he led a much more secluded life.

You need to live in seclusion in order to learn the knowledge of salvation (Lk 1:77) which you have to teach others. This is the benefit that you should receive from that kind of life. In that way you must learn how to speak about God, and be able to speak about him effectively. Be convinced that it is in seclusion and in silence that you learn how to speak well. The more you enjoy seclusion and silence, the more you will be able to fulfill your ministry on behalf of your neighbor.

**Ngày 14/6/2023.**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật X Thường Niên**  
**2Cr 3,4-11- Mt 5,17-19**

<sup>6</sup> *Đấng ban cho chúng tôi khả năng phục vụ Giáo Ước Mới, không phải Giao Ước căn cứ trên chữ viết, nhưng dựa vào Thần Khí. Vì chữ viết thì giết chết, còn Thần Khí mới ban sự sống.* (2Cr 3,6)

### **Bài Suy Gẫm số 195. Điểm 2: Người Thầy Là Thừa Tác Viên Của Chúa Giê-su Ki-tô**

Vì là “*sứ giả thay mặt Đức Ki-tô*” (2Cr 5,20) trong ngành nghề của mình, Anh (Chị) Em phải hành động như người đại diện cho chính Chúa Giê-su Ki-tô. Chính Người muốn học sinh của Anh (Chị) Em coi Anh (Chị) Em như chính Người, muốn chúng đón nhận bài dạy của Anh (Chị) Em như thể do chính Người dạy chúng. Chúng phải tin chắc rằng chính chân lý của Chúa Giê-su Ki-tô lên tiếng qua miệng của Anh (Chị) Em; rằng Anh (Chị) Em dạy cho chúng là chỉ nhân danh Người; rằng chính Người ban cho Anh (Chị) Em uy quyền trên chúng; và rằng chúng chính là “*bức thư của Đức Ki-tô được giao cho...[Anh (Chị) Em] viết, không phải viết bằng mực đen, nhưng bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng sống*” (2Cr 3,3); Thần Khí này hoạt động trong Anh (Chị) Em và qua Anh (Chị) Em, nhờ quyền năng của Chúa Giê-su Ki-tô, và sẽ giúp Anh (Chị) Em chiến thắng mọi chướng ngại cản trở sự cứu rỗi của các học sinh đó; Thần Khí soi sáng các em qua gương mặt của Chúa Giê-su Ki-tô, để giúp chúng tránh xa tất cả những gì có thể làm mất lòng Người.

Để có thể chu toàn bổn phận này với mức độ hoàn hảo và chính xác theo như Thiên Chúa yêu cầu, Anh (Chị) Em hãy năng để cho Thần Khí của Chúa chúng ta thấm nhập, hầu chỉ hoạt động theo hướng đó, nhờ sự trợ giúp của Người mà thôi, trong khi tinh thần của cá nhân Anh (Chị) Em thì không can dự chút nào trong đó; như vậy, các học sinh của Anh (Chị) Em, vì được tràn ngập Thần Khí Thánh, sẽ có thể nắm được trọn vẹn tinh thần của đạo Ki-tô.

#### **195 2 1 2e Point. – Les maîtres sont les ministres de Jésus-Christ**

Comme vous êtes *les ambassadeurs et les ministres de Jésus-Christ* dans l’emploi que vous exercez, vous devez le faire comme représentant Jésus-Christ même. C’est lui qui veut que vos disciples vous envisagent comme lui-même, qu’ils reçoivent vos instructions *comme si c’était lui qui les leur donnât* (2 Co 5, 20); devant être persuadés que c’est la vérité de Jésus-Christ qui parle par votre bouche, que ce n’est qu’en son nom que vous les enseignez, et que c’est lui qui vous donne l’autorité sur eux, *et qu’ils sont eux-mêmes la lettre qu’il vous a dictée et que vous écrivez tous les jours dans leurs coeurs, non avec de l’encre, mais avec l’Esprit de Dieu vivant* (2 Co 3, 3) qui agit en vous et par vous, par la vertu de Jésus-Christ, qui vous fait triompher de tous les obstacles qui s’opposent au salut de ces enfants, *les éclairant en la personne de Jésus-Christ* (2

#### **195.2 Second Point**

Since you are *ambassadors and ministers of Jesus Christ* in the work that you do, you must act as representing Jesus Christ himself. He wants your disciples to see him in you and receive your instructions as if he were giving them to them (2 Cor 5:20). They must be convinced that your instructions are the truth of Jesus Christ who speaks with your mouth, that it is only in his name that you teach, and that it is he who has given you authority over them.

They must also be convinced that *they themselves are a letter which Jesus Christ dictates to you, which you write each day in their hearts, not with ink, but by the Spirit of the living God* (2 Cor 3:3), who acts in you and by you through the power of Jesus Christ. He helps you triumph over all the obstacles that oppose the salvation of these children, enlightening them in the person of

Co 4, 6) pour leur faire éviter tout ce qui peut lui déplaire.

195 2 2

Pour vous acquitter de ce devoir avec autant de perfection et d'exactitude que Dieu le demande de vous, donnez-vous souvent à l'Esprit de Notre-Seigneur, afin de n'agir en cela que par lui, et que le vôtre propre n'y ait aucune part; et qu'ainsi, cet Esprit-Saint se répandant sur eux, ils puissent posséder pleinement l'esprit du christianisme.

Jesus Christ (2 Cor 4:6) in order to make them avoid all that could be displeasing to him.

In order for you to fulfill this duty with as much perfection and exactness as God requires of you, frequently give yourselves to the Spirit of our Lord to act in your work only under his influence, so that your own spirit may have no part in it. This Holy Spirit, then, will come upon them generously, so that they will be able to possess fully the Christian spirit.

**Ngày 15/6/2023.**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật X Thường Niên**

**lê: 2Cr 3,15 – 4,1.3-6    chẵn: 1V 18,41-46 - Mt 5,20-26**

<sup>20</sup> Hôm ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Thầy bảo cho anh em biết, nếu anh em không ăn ở công chính hơn các kinh sư và người Phariseu, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.” (Mt 5,20)

### **Bài Suy Gẫm số 58. Điểm 1: Tu Sĩ Hành Động Duy Chỉ Vì Thiên Chúa**

Trong Tin Mừng, hôm nay, Chúa Giê-su Ki-tô nói với các thánh tông đồ của Người rằng nếu các ông “*không ăn ở công chính hơn các kinh sư và người Phariseu thì sẽ chẳng được vào Nước Trời*” (Mt 5,20). Anh (Chị) Em hãy đem lời nói này áp dụng cho chính mình, và tin chắc rằng Chúa Giê-su nói riêng với Anh (Chị) Em: nếu không có nhiều nhân đức hơn người đời, Anh (Chị) Em sẽ bị án phạt nặng hơn họ vào ngày phán xét. Người thế gian, cũng như người Biệt Phái, bằng lòng với việc giữ đạo qua cái vẻ hiển hiện bên ngoài. Họ dự thánh lễ, nghe giảng, đôi khi đọc kinh Phụng vụ; nhưng họ làm những điều ấy và nhiều việc khác nữa, mà không có tinh thần nội tâm.

Anh (Chị) Em là những người đã dâng mình cho Thiên Chúa, và do vậy, phải hiến cho Người trọn thời gian của đời mình, Anh (Chị) Em cũng phải làm tất cả với tinh thần thờ kính Thiên Chúa, chứ không chỉ làm cho xong phần bề ngoài của những phận vụ gắn liền với ơn gọi Anh (Chị) Em; vì trong khi loài người ưng ý với khía cạnh bên ngoài của các hành động, thì “*Thiên Chúa là Đấng thấu suốt tâm can*” (Rm 8,27) sẽ không kể công sá gì cho họ.

#### **058 1 1 1er Point**

Jésus-Christ dit aujourd'hui dans l'Évangile à ses saints apôtres que *si leur vertu ne surpasse celle des pharisiens, ils n'entreront point dans le royaume des cieux* (Mt 5, 20).

Appliquez-vous ces paroles, et persuadez-vous que Jésus-Christ vous les adresse à

#### **58.1 First Point**

In today's Gospel Jesus Christ tells his holy apostles that unless their virtue surpasses that of the Pharisees they will not enter the kingdom of heaven (Mt 5:20). Apply these words to yourself and be convinced that Jesus Christ is addressing them to you, that if you

vous-mêmes, que si vous n'avez plus de vertu que n'en ont les personnes du siècle, vous serez plus condamnables qu'elles au jour du jugement. Les gens du monde, aussi bien que les pharisiens, se contentent de s'acquitter de ce qu'il y a d'extérieur et d'apparent dans la religion. Ils assistent à la sainte messe, entendent les prédications, ils se trouvent quelquefois à l'office divin; mais ils font toutes ces choses et plusieurs autres sans esprit intérieur.

058 1 2

Vous qui vous êtes donnés à Dieu, et qui, par conséquent, devez lui consacrer tout le temps de votre vie, devez aussi tout faire par esprit de religion, sans vous contenter de vous acquitter seulement de ce qu'il y a d'extérieur dans les devoirs de votre état; car si les hommes se contentent de ce qu'il y a d'apparent dans leurs actions, Dieu, *qui sonde les coeurs* (Rm 8, 27), ne leur en tiendra aucun compte.

do not have more virtue than people in the world, you will be more liable to condemnation than they on the day of judgment.

People of the world, like the Pharisees, are satisfied with observing the external and outward practices of religion. They go to Mass, listen to sermons, sometimes follow the divine office; but they do all these things and a number of others without any interior spirit.

You who have given yourself to God and consequently should consecrate to him every moment of your life, should do everything in a spirit of religion, without being content to do only what is exterior in the duties of your state. For if people are satisfied with what is external in actions, God who looks into the heart (Rom 8:27) will not put any value on them.

**Ngày 16/6/2023.**

**LỄ THÁNH TÂM CHÚA GIÊ-SU Năm A**

**Đnl 7,6-11 - 1Ga 4,7-16 - Mt 11,25-30**

<sup>29</sup> “Anh em hãy mang lấy ách của tôi và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng.” <sup>30</sup> Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng.” (Mt 11,29-30)

### **Bài Suy Gẫm số 65 Điểm 2: Đức Ái Thì Hiền Lành**

“Đức ái thì hiền lành” (1Cr 13,4). Đây là đức tính thứ hai mà thánh Phaolô gán cho đức mến. Thật vậy, chúng ta không tỏ bày tình mến và sự hiệp nhất bằng cách la mắng, lăm bằm, phàn nàn lớn tiếng, và cãi cọ với nhau, nhưng bằng lời nói nhã nhặn dịu dàng, thậm chí bằng cách tự hạ trước mặt anh em mình, vì theo lời Nhà Hiền Triết, “*Câu đáp dịu dàng khiến cơn giận tiêu tan, lời nói khiêu khích làm nổi cơn thịnh nộ*” (Cn 15,1). Vì thế mà Chúa Giê-su, trong bài giảng trên núi, đã nói với các Tông đồ: “*Phúc thay ai hiền lành vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp*” (Mt 5,4) – nghĩa là họ thu phục được mọi người –; vì kẻ nào thu phục được trái tim của mọi người, thì làm chủ cả thế giới. Đó là điều mà những người có bản chất tự nhiên hiền hậu và ôn hòa đạt được rất dễ dàng: những kẻ hiền hậu cảm hóa lòng người đối thoại, hoặc người giao dịch với họ, một cách thâm sâu đến nỗi họ thu phục nhân tâm và đạt được mọi điều họ mong muốn, một cách từ từ khó nhận thấy. Chúng ta thủ đắc nhân tâm như vậy đó, và khiến họ làm

mọi thứ chúng ta muốn; cũng vì thế mà những người có tính tốt này, hoặc bẩm sinh, hoặc đã tích luyện nhờ ơn Thiên Chúa trợ giúp, đã làm chủ kẻ khác và sai khiến họ theo sở thích.

Ôi! Học kỹ và thực hành tốt bài học này do Thiên Chúa dạy, thật là lợi hại vô cùng: “*Hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường*” (Mt 11,29). Nhưng đó không phải là lợi ích duy nhất mà chúng ta có được nhờ sự hiền lành; cái chính là, nhờ nó, chúng ta dễ dàng tập tành những nhân đức cao vời hơn; nhờ nó, chúng ta kềm chế không để cho đam mê của mình được tự do; nhờ nó, chúng ta hoàn thành trọn vẹn công cuộc hiệp nhất trong cộng đoàn. Vậy Anh (Chị) Em hãy luôn luôn dùng giọng hiền hòa để nói chuyện với các đồng sự, và khi Anh (Chị) Em sợ phải nói với một giọng khác, thì hãy nín thinh.

### 065 2 1 2e Point

*La charité est douce* (1 Co 13, 4); c'est la seconde qualité que saint Paul donne à la charité. En effet, ce n'est pas en grondant, en murmurant, en se plaignant hautement, et en querellant, qu'on témoigne de l'amour et de l'union: c'est en se parlant d'une manière douce et affable, c'est en s'humiliant même au-dessous de ses Frères; *car la parole douce, dit le Sage,rompt le cours de la colère, mais la parole dure excite la fureur* (Pr 15, 1). C'est pourquoi Notre-Seigneur, dans son sermon sur la montagne, dit à ses apôtres: *Bienheureux ceux qui ont la douceur en partage, parce qu'ils posséderont la terre* (Mt 5, 4), c'est-à-dire tout le monde; car ceux-là possèdent tout le monde, qui possèdent les coeurs de tous les hommes. C'est à quoi les personnes d'un naturel doux et modéré réussissent aisément: elles s'insinuent tellement dans le coeur de ceux avec qui ils conversent, et à qui ils ont affaire, qu'ils les gagnent insensiblement, et obtiennent d'eux tout ce qu'ils souhaitent. C'est ainsi qu'on possède les coeurs, et qu'on leur fait faire tout ce qu'on veut; c'est ainsi que ceux qui sont nés avec cette heureuse disposition, ou qui l'ont acquise avec le secours de la grâce, se rendent comme les maîtres des autres, et les tournent comme il leur plaît.

### 065 2 2

Ah! que c'est un grand avantage que de bien apprendre et de bien pratiquer cette leçon de Notre-Seigneur: *Apprenez de moi, dit-il, que je suis doux et humble de coeur* (Mt 11, 29)!

### 65.2 Second Point

Charity is kind (1 Cor 13:4); this is the second characteristic given to charity by Saint Paul. Indeed, it is not by scolding, murmuring, complaining aloud, or quarreling that we show our love and union. It is by speaking in a kind and affable way, in humbling ourselves before our Brothers; A kind word, says the Wise Man, turns away wrath, while a harsh reply stirs up fury (Prv 15:1).

For this reason Our Lord in the Sermon on the Mount said to his apostles: Blessed are those who show kindness toward others, for they shall possess the land (Mt 5:4). This means the whole earth, because those who possess the hearts of others do possess the whole earth, which is what persons whose temperament is kind and moderate easily achieve. They gain entry so well into the hearts of those with whom they speak and relate that they win them over little by little and obtain from them whatever they desire. That is how we gain possession of hearts and get them to do whatever we wish. In this way those who were born with this fortunate disposition or have acquired it with the help of grace, make themselves, as it were, masters of others, and turn them whichever way they like.

Ah! what a great advantage it is to learn well and to practice well this lesson given us by Our Lord: Learn of me, for I am kind and humble of heart (Mt 11:29).



Mais ce n'est pas la seule utilité qu'on se procure par la douceur; le principal est que, par elle, on acquiert facilement les plus sublimes vertus; c'est par elle qu'on retient ses passions et qu'on les empêche de s'échapper; c'est par elle qu'on vient à bout de conserver l'union avec ses Frères. Ne leur parlez jamais qu'avec douceur, et taisez-vous quand vous craignez de parler autrement.

However, this is not the only benefit we can derive from kindness. The main one is that through it we can acquire the most exalted virtues. By it we restrain our passions and prevent them from breaking out of our control; by it we will in the end succeed in preserving union with our Brothers.

Never speak to anyone except with kindness, and if you fear to speak otherwise, keep silent.

**Ngày 17/6/2023.**

**Lễ Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ**

**Lc 2,41-51**

<sup>51</sup> Sau đó, Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nadarét và hằng vâng phục các ngài. Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng. (Lc 2,51)

### **Bài Suy Gẫm số 82. Điểm 3: Đức Maria Được Giải Thoát khỏi Mọi Dục Vọng**

Để làm cho Đức Trinh Nữ Rất Thánh được hoàn toàn thanh sạch từ lúc đầu thai, Thiên Chúa còn giữ Mẹ cho khỏi dục vọng, tức là khỏi khuynh hướng tội lỗi; Người không muốn bất cứ điều gì có dính dấp với tội lỗi đến gần Mẹ. Vì Thiên Chúa là Đấng Thánh, nên Người không nhập vào một tạo vật bị vấy bẩn bởi một chút bợn nhơ nào.

Cùng với Mẹ Maria, Anh (Chị) Em hãy cảm tạ Thiên Chúa, vì những điều cao trọng mà Người đã thực hiện nơi Mẹ; và khi ngắm nhìn Mẹ như là kiệt tác của Thiên Chúa, Anh (Chị) Em hãy cầu xin Mẹ giải thoát Anh (Chị) Em khỏi mọi điều có thể góp phần làm cho Anh (Chị) Em mắc lỗi rất bé nhỏ, nhất là đừng để rơi vào những tội nào mà Anh (Chị) Em thường phạm ở ngoài đời.

#### **082 3 1 3e Point. – Marie est affranchie de toute concupiscence**

Dieu, pour rendre la très sainte Vierge toute pure au moment de sa conception, l'a encore préservée de la concupiscence, c'est-à-dire de l'inclination au péché, ne voulant pas que rien de ce qui y a rapport, approchât d'elle. Comme il est la sainteté même, il n'avait garde de se joindre à une créature souillée de la moindre tache.

*Rendez grâces à Dieu, avec Marie, des grandes choses qu'il a faites en elle (Lc 1, 49); et, la regardant comme le chef-d'oeuvre des mains de Dieu, demandez-lui qu'il vous dégage de tout ce qui peut contribuer à vous*

#### **82.3 Third Point**

In order to make the Most Blessed Virgin entirely pure at the moment of her conception, God also preserved her from concupiscence, that is, the inclination to sin, not willing that anything connected with sin be near her. As he is holiness itself, he had no desire to unite himself with a creature soiled by the slightest fault.

Give thanks to God with Mary for the great things he has done in her (Lk 1:49). Look upon her as the master piece from God's hands and ask him to free you from everything that might contribute to make you fall into the least fault,

faire tomber dans la moindre faute, surtout dans aucun des péchés auxquels vous avez été sujets dans le siècle.

especially into any of the sins to which you were inclined in the world.